

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 08/6/2023

(V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Thu

2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Đặng A – sinh năm 1990

Trú tại: thôn B, xã C, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

*** Bị đơn:** Bà Đặng Thị Thu D – sinh năm 1988

Trú tại: thôn B, xã C, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt ông A và bà Hà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Đặng A trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Ông A và bà Hà tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND xã C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu ông bà sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, do tính cách không còn hòa hợp nên

thường cãi vã, xúc phạm, gây gổ đánh nhau, không còn quan tâm đến nhau do không còn tình cảm. Bà Hà đã tự bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ giữa tháng 4 năm 2023 đến nay, mạnh ai nấy sống. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, nếu tiếp tục sống chung sẽ không có hạnh phúc và mâu thuẫn sẽ càng trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn với bà Hà.

Bà Hà cho rằng, ông có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác là không đúng, vì đó chỉ là tin nhắn vui với bạn bè.

Về con chung, ông bà có 04 con Đặng Thành H, sinh ngày 03/4/2013, Đặng Hoàng Gia E, sinh ngày 17/01/2017, Đặng Hoàng Nhật F, sinh ngày 11/01/2019 và Đặng Quỳnh Nhã G, sinh ngày 12/01/2021. Nếu ly hôn ông và bà Hà thỏa thuận, ông sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Hoàng Gia E và Đặng Hoàng Nhật F, bà Hà sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Thành H và Đặng Quỳnh Nhã G, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Theo bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Đặng Thị Thu D trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông A tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND xã C, thành phố Phan Thiết như ông A trình bày là đúng.

Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, thời gian gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do ông A nhắn tin nhiều lần với người phụ nữ khác là “vợ chồng” và bà đi làm về ông A không cho bà vào nhà mà không có lý do. Vì thế vợ chồng thường xảy ra cãi vã, xúc phạm, gây gổ đánh nhau hai bên cha mẹ, anh chị trong nhà đều biết. Mâu thuẫn xảy ra nên bà đã về nhà mẹ ruột ở từ giữa tháng 4 năm 2023 đến nay, vợ chồng đã mạnh ai nấy sống. Nay bà nhận thấy vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa trầm trọng, bà còn thương chồng và mong được đoàn tụ lo cho các con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung, ông bà có 04 con như ông A trình bày là đúng. Nếu ly hôn bà và ông A thỏa thuận ông A sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Hoàng Gia E và Đặng Hoàng Nhật F; bà sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Thành H và Đặng Quỳnh Nhã G, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Đặng A được ly hôn bà Đặng Thị Thu D; Về con chung: giao cho ông A được tiếp tục nuôi con Đặng Hoàng Gia E và Đặng Hoàng Nhật F; giao cho bà Hà được tiếp tục nuôi con Đặng Thành H và Đặng Quỳnh Nhã G, không ai cấp dưỡng nuôi

con cho ai. Về tài sản chung và nợ chung ông A và bà Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Về án phí ông A phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn bà Đặng Thị Thu D cư trú tại thôn B, xã C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông A Hội đồng xét xử nhận thấy, quan hệ hôn nhân giữa ông A và bà Hà là hợp pháp, ông bà đã được Ủy ban nhân dân xã C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53/2011, quyền số 01/2008, vào ngày 18 tháng 10 năm 2011.

[3] Ông A cho rằng, trong quá trình chung sống ông và bà Hà thường xảy ra mâu thuẫn nên hai người đã không sống chung nhà từ giữa tháng 4 năm 2023, nay không còn tình cảm ông yêu cầu được ly hôn với bà Hà; ngược lại bà Hà cho rằng, trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do ông A nhấn tin tình cảm với người phụ nữ khác và hiện nay hai người đã mạnh ai nấy sống, không còn sống chung từ giữa tháng 4 năm 2023 đến nay. Nay bà còn tình cảm với ông A nên không đồng ý ly hôn. Xét thấy, trong quá trình chung sống ông A và bà Hà có xảy ra mâu thuẫn là có thật và thực tế cuộc sống vợ chồng đã không còn duy trì từ giữa tháng 4 năm 2023 đến nay, cho thấy mục đích của kết hôn để xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được. Căn cứ vào Điều 19 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông A được ly hôn với bà Hà.

[4] Bà Hà xác định vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng chưa nghiêm trọng, bà vẫn còn yêu thương ông A nên mong muốn đoàn tụ lo cho các con, tuy nhiên ông A vẫn cương quyết ly hôn và không đồng ý trở về chung sống, bà Hà không có giải pháp cụ thể nào để cải thiện tình cảm vợ chồng trong khi hai người đã sống ly thân. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng chỉ thực sự hạnh phúc khi được xây dựng trên cơ sở tình cảm từ hai phía. Với thực tế cuộc sống vợ chồng đang sống ly thân như hiện nay thì việc bà Hà yêu cầu đoàn tụ là không thực hiện được nên ý kiến của bà Hà không được chấp nhận.

[5] Ông A và bà Hà có 04 con Đặng Thành H, sinh ngày 03/4/2013, Đặng Hoàng Gia E, sinh ngày 17/01/2017, Đặng Hoàng Nhật F, sinh ngày 11/01/2019 và Đặng Quỳnh Nhã G, sinh ngày 12/01/2021. Nếu ly hôn, ông A và bà Hà thỏa thuận ông A sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Hoàng Gia E và Đặng Hoàng Nhật F, bà Hà sẽ tiếp tục nuôi con Đặng Thành H và Đặng Quỳnh Nhã G, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai. Xét thấy, để cuộc sống của các cháu được ổn định, tránh xáo trộn về cuộc sống hàng ngày, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu nên tiếp tục giữ nguyên việc nuôi con như ông A và

bà Hà đã thỏa thuận trên và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Ông A và bà Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[7] Về án phí: Ông A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 262 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Luật thi hành án dân sự.

2/ **TG xử:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đặng A, ông A được ly hôn bà Đặng Thị Thu D.

- **Về con chung:** Giao cho ông Đặng A được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Hoàng Gia E (giới tính nam), sinh ngày 17/01/2017 và Đặng Hoàng Nhật F (giới tính nam), sinh ngày 11/01/2019. Giao cho bà Đặng Thị Thu D được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Thành H (giới tính nam), sinh ngày 03/4/2013 và Đặng Quỳnh Nhã G (giới tính nữ), sinh ngày 12/01/2021. Ông A và bà Hà không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Ông A và bà Hà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Ông Đặng A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015768 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, ông A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tG án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Phan Thiết;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Ủy ban nhân dân phường Phú Thủy;
- Thị hành án dân sự Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Phong Lan